

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA DU LỊCH

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Tâm lý du khách		
Mã học phần:	71TRAV40053	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	241_71TRAV40053_01		
Hình thức thi: Tiểu luận (không thuyết trình)	Thời gian làm bài:		Phút/ ngày
☒ Cá nhân	☐ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Nhom_Ho va ten SV_.....		

1. Format đề thi

- Lề trên: 2cm; Lề dưới: 2cm; Lề trái: 2.5 cm; Lề phải: 2.5 cm
- Giãn dòng 1.5, cỡ chữ 13, Times New Roman
- Số trang: từ **20** – 50 trang
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:

Nhom_Ho va ten SV_.....

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Kiến thức					
CLO1	Vận dụng những phương pháp nghiên cứu tâm lý và tâm lý học xã hội trong du lịch khi thực hiện các quy trình nghiệp vụ hướng dẫn khách du lịch để thực hiện chương du lịch trong nước và quốc tế.	Tiểu luận (không thuyết trình)	70%	Chương 1,2	7	PI 4.1
	Kỹ năng					
CLO3	Vận dụng hiểu biết về giao tiếp, phục vụ khách du lịch, xử lý các tình huống giao tiếp phát sinh trong môi trường đa văn hóa.	Tiểu luận (không thuyết trình)	30%	Chương 3, Phụ lục	3	PI 8.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên chọn nghiên cứu về tâm lý, giao tiếp của du khách và vận dụng khi nghiên cứu tại một trong các quốc gia gợi ý sau:

1. Tâm lý du khách Việt Nam - Bắc
2. Tâm lý du khách Việt Nam - Trung
3. Tâm lý du khách Việt Nam - Nam
4. Tâm lý du khách Trung Quốc
5. Tâm lý du khách Hàn Quốc
6. Tâm lý du khách Ấn Độ
7. Tâm lý du khách Nhật Bản
8. Tâm lý du khách Malaysia
9. Tâm lý du khách Thái/Campuchia
10. Tâm lý du khách Anh
11. Tâm lý du khách Pháp
12. Tâm lý du khách Mỹ
13. Tâm lý du khách Nga
14. Tâm lý du khách Úc
15. Tâm lý du khách Đức

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Thông tin chung gồm: Tên trường; Khoa; Logo trường; Tên môn học; Tên giảng viên hướng dẫn; Tên sinh viên; Mã số sinh viên; Lớp.
- Phần mở đầu:
- Chương 1. Tổng quan về đề tài/Cơ sở lý luận và thực tiễn (CLO1)
- Chương 2 + 3. Nội dung bài làm (CLO1 + CLO3)

Nội dung yêu cầu: Nắm vững hành vi, nhu cầu, động cơ, thị hiếu, tâm trạng và những nét đặc trưng trong tâm lý của người tiêu dùng du lịch; Vận dụng hiểu biết về tâm lý, giao tiếp, phục vụ khách du lịch, xử lý các mối quan hệ trong hoạt động du lịch.

+ *Tính cách của quốc gia.* (tâm trạng và nét đặc trưng trong tâm lý)

- + *Văn hoá giao tiếp*. (hành vi, giao tiếp, phục vụ khách du lịch, xử lý các mối quan hệ trong hoạt động du lịch)
- + *Đặc điểm tiêu dùng du lịch* (nhu cầu, động cơ, thị hiếu)
- + *Tâm lý ảnh hưởng đến hoạt động du lịch* (xử lý các mối quan hệ trong hoạt động du lịch)
- Kết luận
- Phụ lục; tình huống (CLO3)
- Tài liệu tham khảo

Lưu ý: Trên đây là phần nội dung cần có, ngoài ra sinh viên có thể bổ sung nội dung phù hợp với đề bài.

3. Rubric và thang điểm

ĐIỂM CUỐI KỲ (50%) Rubric – Tiểu luận cuối kỳ (100%)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Hình thức trình bày báo cáo	10%	Trình bày đúng qui định về định dạng; Bố cục văn bản rõ ràng; Không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; Sử dụng từ ngữ, câu cú phù hợp, chính xác, đa dạng, phong phú	Còn một số sai sót về định dạng/lỗi chính tả, từ ngữ	Còn nhiều sai sót về định dạng/lỗi chính tả, từ ngữ, bố cục không rõ ràng	Trình bày không đúng định dạng, mắc nhiều lỗi chính tả. Nhiều chỗ thiếu rõ ràng gây khó hiểu
Đặt vấn đề	20%	Trình bày rõ ràng và thuyết phục về tầm quan trọng của vấn đề	Nêu được sự cần thiết về tầm quan trọng của vấn đề	Trình bày chưa đầy đủ về sự cần thiết về tầm quan trọng của vấn đề	Không nêu được sự cần thiết về tầm quan trọng của vấn đề
Giải quyết vấn đề	50%	Trả lời đầy đủ các vấn đề đặt ra, rõ ràng và chính xác	Trả lời đúng nội dung yêu cầu nhưng còn sai sót nhỏ	Trả lời đúng một số câu hỏi, còn sai sót quan trọng	Không trả lời được đa số câu hỏi

Kết luận	20%	Kết luận ngắn gọn, rõ ràng, rút ra được các bài học kinh nghiệm sâu sắc	Kết luận ngắn gọn, rõ ràng, rút ra được một số bài học kinh nghiệm có giá trị	Kết luận hợp lý nhưng dài dòng, rút ra được rất ít bài học kinh nghiệm có giá trị	Kết luận không phù hợp với kết quả đạt được, không nêu được bài học kinh nghiệm có giá trị
	100%				

Người duyệt đề



ThS. Nguyễn Vũ Quỳnh Thi

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Lê Thị Duyên Hà